HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 112 /2018/NQ-HĐND	*Lâm Đồng, ngày 13 tháng 12 năm 2018*

NGHỊ QUYẾT

Ban hành chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 6

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 19 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;

Xét Tờ trình số 7582/TTr-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết ban hành chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng như sau:

1. Hỗ trợ tín dụng: Doanh nghiệp có dự án đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn được hỗ trợ lãi suất vay thương mại sau khi dự án hoàn thành như sau:

a) Mức hỗ trợ: Bằng chênh lệch lãi suất vay thương mại so với lãi suất tín dụng nhà nước ưu đãi đầu tư tính trên số dư nợ thực tế tại thời điểm xem xét hồ sơ hỗ trợ.

b) Hạn mức vay vốn được hỗ trợ lãi suất: Tối đa không quá 50% tổng mức đầu tư của dự án.

c) Giao Ủy ban nhân dân tỉnh quy định cụ thể về thời gian hỗ trợ lãi suất và phương thức hỗ trợ lãi suất.

2. Hỗ trợ doanh nghiệp nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp thông minh:

a) Doanh nghiệp thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học, mua bản quyền công nghệ, bản quyền giống để tạo ra sản phẩm mới, cải tiến công nghệ, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, tiết kiệm nguyên liệu, tiết kiệm năng lượng được hỗ

trợ 50% kinh phí thực hiện nhưng không quá 100 triệu đồng/đề tài/bản quyền/công nghệ.

b) Doanh nghiệp đầu tư dự án sản xuất giống cây trồng, giống vật nuôi, trồng thử nghiệm cây trồng mới có giá trị kinh tế cao được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt được hỗ trợ 50% chi phí để xây dựng cơ sở hạ tầng, thiết bị và xử lý môi trường, cây giống nhưng không quá 01 tỷ đồng/dự án.

c) Doanh nghiệp đầu tư dự án nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp thông minh được hỗ trợ 100 triệu đồng/ha để xây dựng cơ sở hạ tầng, thiết bị và xử lý môi trường nhưng không quá 01 tỷ đồng/dự án.

3. Hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động của doanh nghiệp:

a) Doanh nghiệp có dự án nông nghiệp đặc biệt ưu đãi đầu tư, ưu đãi đầu tư và khuyến khích đầu tư được hỗ trợ kinh phí trực tiếp đào tạo nghề cho lao động với mức 700 ngàn đồng/tháng/lao động, thời gian hỗ trợ là 03 tháng.

Trường hợp doanh nghiệp tham gia liên kết chuỗi giá trị được hỗ trợ kinh phí tổ chức đào tạo và hướng dẫn kỹ thuật cho nông dân với mức 200 ngàn đồng/nông dân tham gia liên kết được đào tạo, thời gian hỗ trợ là 03 tháng.

b) Các mức hỗ trợ quy định tại điểm a khoản 3 Điều này được thực hiện theo dự án đầu tư. Tổng các khoản hỗ trợ không quá 200 triệu đồng/dự án.

4. Hỗ trợ đầu tư cơ sở bảo quản, chế biến nông sản:

a) Doanh nghiệp có dự án đầu tư nhà máy, cơ sở chế biến nông sản được hỗ trợ 50% kinh phí đầu tư nhưng không quá 02 tỷ đồng/dự án để xây dựng cơ sở hạ tầng xử lý chất thải, nhà xưởng và mua thiết bị trong hàng rào dự án.

b) Doanh nghiệp có dự án đầu tư nhà máy, cơ sở bảo quản nông sản (gồm sấy, chiếu xạ, khử trùng, bảo quản lạnh, bảo quản sinh học) được hỗ trợ 50% chi phí đầu tư nhưng không quá 700 triệu đồng/dự án để xây dựng cơ sở hạ tầng xử lý chất thải, nhà xưởng và mua thiết bị.

5. Doanh nghiệp có dự án đầu tư cơ sở chăn nuôi bò thịt cao sản được hỗ trợ 500 triệu đồng/dự án để xây dựng cơ sở hạ tầng về xử lý chất thải, nhà xưởng và mua thiết bị.

6. Doanh nghiệp có dự án đầu tư thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt nông thôn, bao gói thuốc bảo vệ thực vật, phế phẩm nông nghiệp được hỗ trợ 40% chi phí mua thiết bị, xây dựng hệ thống xử lý nhưng không quá 01 tỷ đồng/dự án.

7. Nguồn vốn hỗ trợ: Hàng năm, ngân sách địa phương dành 5% vốn chi cho ngành nông nghiệp để thực hiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp; đồng thời, sử dụng nguồn vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội và các quỹ hợp pháp khác để thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp theo chính sách quy định tại Nghị quyết này.

Điều 2.

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

3. Nghị quyết số 150/2015/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Khóa IX, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2018, có hiệu lực từ ngày 23 tháng 12 năm 2018./.

Nơi nhận:
- UBTVQH, Chính phủ;
- VPQH, VPCP;
- Các bộ: KH và ĐT, TC, NN và PTNT;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Lâm Đồng;
- Đại biểu HĐND tỉnh Khóa IX;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- NHNN và các NHTM - Chi nhánh tỉnh LĐ;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Lâm Đồng;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Chi cục VT, LT tỉnh;
- Trang TTĐT HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, HS kỳ họp.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Trần Đức Quận